

Số: 246 BC - DAE

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng năm 2023

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH GIÁO DỤC TẠI TP. ĐÀ NẴNG**
- Địa chỉ trụ sở chính: 39 Trịnh Đình Thảo, P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.
- Điện thoại: 0236 - 3797971, 3797975 Fax: 0236 - 3797971
- Vốn điều lệ: 14.986.800.000 đồng.
- Mã chứng khoán: DAE
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên của Công ty cổ phần Sách giáo dục tại thành phố Đà Nẵng được tổ chức vào ngày 28/4/2023. Tổng số cổ đông và cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là 30 cổ đông, tương ứng 1.227.195 cổ phần, chiếm tỷ lệ 81,89% vốn điều lệ Công ty. Các nội dung đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ - ĐHĐCĐ	28/4/23	+ Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023. + Thông qua báo cáo kết quả Sản xuất - Kinh doanh - Tài chính năm 2022 và Kế hoạch Sản xuất - Kinh doanh - Tài chính năm 2023: * Kết quả hoạt động Sản xuất - Kinh doanh - Tài chính năm 2022: - Tổng doanh thu: 66,398 tỉ đồng - Lợi nhuận trước thuế: 3,604 tỉ đồng - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 18,319 tỉ đồng

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước: 16,168 tỉ đồng</p> <p>+ LNST chưa phân phối kỳ này; 2,151 tỉ đồng</p> <p>- Trả cổ tức năm 2022: tỷ lệ 12% (bằng hình thức phát hành cổ phiếu trả cổ tức), tương đương với tổng giá trị phát hành cổ phiếu trả cổ tức là 1.798.410.000 đồng.</p> <p>- Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu: tỷ lệ 16,5%, tương đương với tổng giá trị phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu là 2.472.820.000 đồng. Nguồn vốn thực hiện phát hành: từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tính đến 31/12/2022 của Công ty căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.</p> <p>Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ dự trữ bổ sung vốn (5%): 143 triệu đồng - Quỹ khen thưởng HĐQT, BĐH, BKS (7%): 201 triệu đồng - Quỹ khen thưởng, phúc lợi (13%): 373 triệu đồng <p>* Kế hoạch SX - Kinh doanh - Tài chính năm 2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu: 60 tỉ đồng - Lợi nhuận trước thuế: 4 tỉ đồng - Cổ tức: 12% (tiền mặt). <p>- Quỹ tiền lương: đề nghị giao cho HĐQT quyết định quỹ tiền lương trên nguyên tắc phân đầu thu nhập từ tiền lương của người lao động giữ ổn định như năm 2022 trên cơ sở đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, cổ tức như kế hoạch NXBGDVN đã giao.</p> <p>Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ dự trữ bổ sung vốn: 5% lợi nhuận sau thuế - Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 13% lợi nhuận sau thuế - Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành: 7% lợi nhuận sau thuế.

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>+ Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán.</p> <p>+ Thông qua chi phí thù lao HĐQT và BKS năm 2023 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch HĐQT: 4.000.000 đ/tháng. - UV HĐQT kiêm Giám đốc ĐH: 3.500.000 đ/tháng. - UV HĐQT chuyên trách: 3.000.000 đ/tháng. - UV HĐQT không chuyên trách: 2.500.000 đ/tháng. - Trưởng Ban kiểm soát: 1.500.000 đ/tháng. - Thành viên Ban kiểm soát: 1.000.000 đ/tháng. - Thư kí Công ty: 2.000.000 đ/tháng. <p>+ Thông qua việc dừng thực hiện chủ trương chuyển nhượng cơ sở 78 Pasteur theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 (<i>Công ty đã triển khai thực hiện nhưng không thành công, do thị trường bất động sản đang gặp nhiều khó khăn</i>).</p> <p>+ Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng cơ sở 78 Pasteur để làm văn phòng cho thuê và văn phòng làm việc của Công ty. Nguồn vốn từ nguồn chuyển nhượng trụ sở 39 Trịnh Đình Thảo, P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng và nguồn từ lợi nhuận chưa phân phối của Công ty. Giao cho HĐQT công ty chỉ đạo, giám sát; Ban Điều hành tổ chức thực hiện phương án đầu tư xây dựng đáp ứng yêu cầu công khai, minh bạch hiệu quả. (có phương án kèm theo)</p> <p>Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty trên Giấy phép đăng kí kinh doanh theo địa chỉ: 78 Pasteur, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.</p> <p>+ Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty chọn các đơn vị kiểm toán có đủ tiêu chuẩn, năng lực theo quy định của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thực hiện kiểm toán nội bộ và kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2023.</p>

04
 0N
 0P
 HG
 TH
 À
 PH

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>+ Thông qua miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT, BKS (theo đơn miễn nhiệm của các thành viên HĐQT, BKS) như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý đề Ông Nguyễn Duy Nhâm, ủy viên Hội đồng quản trị Công ty xin thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2019 - 2024 (theo đơn từ nhiệm). - Đồng ý đề bà Nguyễn Thị Minh Tâm, ủy viên Hội đồng quản trị Công ty xin thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2019 - 2024 (theo đơn từ nhiệm). - Đồng ý đề bà Phan Thị Hàn Phong, ủy viên Ban kiểm soát Công ty xin thôi tham gia Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2019 - 2024 (theo đơn từ nhiệm). <p>+ Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2019 – 2024):</p> <p>Sau khi biểu quyết thống nhất thông qua danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT (02 thành viên), Đại hội đã tiến hành bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu kín và phương thức bầu dồn phiếu, Đại hội công nhận kết quả bầu phiếu thành viên có tên sau đây trúng cử vào HĐQT nhiệm kỳ (2019 - 2024):</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Ông Thừa Phú 2. Ông Lê Diêm Hùng <p>+ Thông qua kết quả bầu cử bổ sung ủy viên BKS nhiệm kỳ IV (2019 – 2024):</p> <p>Sau khi biểu quyết thống nhất thông qua danh sách ứng cử viên bầu bổ sung ủy viên BKS (01 thành viên), Đại hội đã tiến hành bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu kín và phương thức bầu dồn phiếu, Đại hội công nhận kết quả bầu phiếu thành viên có tên sau đây trúng cử vào BKS nhiệm kỳ (2019 - 2024):</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Trần Đàm Nhiệm

33
 TY
 HÂN
 AO D
 IH P
 AN
 DÀ

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			+ Thông qua phương án tăng vốn điều lệ tỉ lệ 16,5% từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tính đến 31/12/2022 và phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022 tỉ lệ 12% bằng cổ phiếu (Chi tiết theo Tờ trình ĐHCĐ số 116/TTr ngày 28 tháng 4 năm 2023). Đồng thời, thông qua sửa đổi khoản 1 Điều 6 Điều lệ Công ty theo quy mô vốn mới sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Tô Thanh Bình	Chủ tịch HĐQT TV HĐQT độc lập không tham gia điều hành	20/4/2019	
2	Ông Lý Xuân Hoàn	Thành viên HĐQT- Giám đốc	20/4/2019	
3	Bà Nguyễn Thị Minh Tâm	Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng	20/4/2019	28/4/2023
4	Ông Nguyễn Duy Nhâm	Thành viên HĐQT độc lập không tham gia điều hành	28/4/2020	28/4/2023
5	Ông Phạm Văn Hải	Thành viên HĐQT- Phó Giám đốc	26/4/2022	
6	Ông Ông Thừa Phú	Thành viên HĐQT độc lập không tham gia điều hành	28/4/2023	
7	Ông Lê Diêm Hùng	Thành viên HĐQT độc lập không tham gia điều hành	28/4/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Tô Thanh Bình	2/2	100%	
2	Ông Lý Xuân Hoàn	2/2	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Minh Tâm	1/2	50%	Miễn nhiệm ngày 28/4/2023
4	Ông Nguyễn Duy Nhâm	1/2	50%	Miễn nhiệm ngày 28/4/2023
5	Ông Phạm Văn Hải	2/2	100%	
6	Ông Ông Thừa Phú	1/2	50%	Bỏ nhiệm ngày 28/4/2023
7	Ông Lê Diêm Hùng	1/2	50%	Bỏ nhiệm ngày 28/4/2023

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Hội đồng quản trị phân công công việc đối với từng thành viên trong HĐQT, Ban điều hành nhằm phát huy tối đa vai trò của các thành viên trong công tác quản trị doanh nghiệp.

- Hội đồng quản trị đề ra phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động và chỉ đạo Ban Giám đốc triển khai thực hiện nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông đề ra.

Các nội dung trong Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2022, 2023 đã được Ban Giám đốc triển khai trong năm 2023 nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ - HĐQT	03/3/2023	<p>Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được kiểm toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tổng doanh thu thuần: 63,598 tỷ đồng, đạt 105,47% so với kế hoạch năm 2022, đạt 109,43% so với năm 2021. + Lợi nhuận trước thuế: 3,604 tỷ đồng, đạt 69,31% so với kế hoạch năm 2022, đạt 62,75% so với năm 2021. + Cổ tức: 12% bằng cổ phiếu; tăng vốn điều lệ 16,5% (chưa thực hiện do liên quan thủ tục phát hành) <p>Điều 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 trình ĐHCĐ thường niên năm 2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tổng doanh thu: 60 tỷ đồng. + Lợi nhuận trước thuế: 4 tỷ đồng. + Cổ tức: 12% (tiền mặt). <p>Điều 3. Thông qua đề xuất trình ĐHCĐ thường niên năm 2023 về việc dừng chuyển nhượng cơ sở 78 Pasteur theo Điều 7 Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021 số 01NQ-DAEBCO ngày 19/4/2021. Thông qua đề xuất trình ĐHCĐ thường niên năm 2023 chủ trương đầu tư xây dựng cơ sở 78 Pasteur để làm văn phòng làm việc của Công ty và làm văn phòng cho thuê, hợp tác với các cơ sở Giáo dục đào tạo.</p> <p>Điều 4. Thông qua ngày đăng kí cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023, ngày dự kiến tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ngày đăng ký cuối cùng: 27/3/2023. + Ngày tổ chức đại hội: 28/4/2023. + Địa điểm tổ chức: 771 Nguyễn Hữu Thọ, TP. Đà Nẵng. <p>Điều 5. Thông qua các nội dung chính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo của HĐQT và BDH về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và phân phối 	100%



Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>lợi nhuận năm 2022.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023. + Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2022. + Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ <p>Điều 6. Giao cho Ban điều hành tiến hành các thủ tục cần thiết, đúng quy định để chốt danh sách cổ đông và tổ chức Đại hội cổ đông thường niên đúng thời gian dự kiến.</p>	
2	02/2023/NQ-HĐQT	24/6/2023	<p>Điều 1: Thông qua việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:</p> <p>Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sách Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng thống nhất thông qua triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 và phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sách Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-DAEBCO ngày 28/04/2023. Cụ thể:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Sách Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng 2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông 3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu 4. Mã chứng khoán: DAE 5. Phương thức phát hành: Đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty bao gồm (i) Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 (tỷ lệ 12%) và (ii) Phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỷ lệ 16,5%) 6. Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: 427.123 cổ phiếu, trong đó: <ul style="list-style-type: none"> + Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả 	100%

AO
 C
 C
 AC
 AI
 Đ
 NH

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>cổ tức năm 2022 (tỷ lệ 12%) là 179.841 cổ phiếu.</p> <p>+ Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỷ lệ 16,5%) là 247.282 cổ phiếu.</p> <p>7. Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá): 4.271.230.000 đồng, trong đó:</p> <p>+ Giá trị cổ phiếu phát hành để trả cổ tức dự kiến: 1.798.410.000 đồng.</p> <p>+ Giá trị cổ phiếu phát hành để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu dự kiến: 2.472.820.000 đồng.</p> <p>8. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách cổ đông do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện (i) quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức và (ii) quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.</p> <p>9. Tỷ lệ phát hành trên vốn điều lệ: Tỷ lệ phát hành cổ phiếu là 28,5% trên vốn điều lệ, trong đó:</p> <p>+ Tỷ lệ trả cổ tức năm 2022 là 12%.</p> <p>+ Tỷ lệ phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu với là 16,5%.</p> <p>10. Tỷ lệ thực hiện quyền:</p> <p>+ Tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu là 100:12 (nghĩa là, căn cứ vào ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền, cổ đông hiện hữu sở hữu 01 cổ phiếu tương ứng sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ tức, cứ 100 quyền sẽ được nhận thêm 12 cổ phiếu trả cổ tức).</p> <p>+ Tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu là 1000:165 (nghĩa là, căn cứ vào ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền, cổ đông hiện hữu sở hữu 01 cổ phiếu tương ứng sẽ</p>	

163
NG
PH
GIÁ
HÀN
NĂ
HỒ

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm, cứ 1000 quyền sẽ được nhận thêm 165 cổ phiếu phát hành thêm).</p> <p>11. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:</p> <p>+ Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh từ việc trả cổ tức bằng cổ phiếu: Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức bằng cổ phiếu cho từng cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ phát sinh (phần thập phân) (nếu có) sẽ bị hủy bỏ, không phát hành.</p> <p><i>Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2022, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 186 cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền là 100:12, cổ đông A sẽ được nhận cổ tức như sau: $(186*12)/100 = 22,32$ cổ phiếu. Theo phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ, số cổ phiếu mà cổ đông Nguyễn Văn A được nhận là 22 cổ phiếu, 0,32 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.</i></p> <p>+ Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu: Cổ phiếu phát hành để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu cho từng cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ phát sinh (phần thập phân) (nếu có) sẽ bị hủy bỏ, không phát hành.</p> <p><i>Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 186 cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền là 1000:165, cổ đông A sẽ được nhận số cổ phiếu phát hành thêm như sau: $(186*165)/1000 = 30,69$ cổ phiếu. Theo phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ, số cổ phiếu mà cổ đông Nguyễn Văn A được nhận là 30 cổ phiếu, 0,69 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.</i></p> <p>12. Hạn chế chuyển nhượng:</p> <p>+ Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.</p> <p>+ Cổ phiếu phát hành để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu</p>	

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>không bị hạn chế chuyển nhượng.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền. + Quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không được phép chuyển nhượng. + Quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng. <p>13. Thời gian phát hành dự kiến: Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 và phát hành cổ phiếu tăng vốn nguồn vốn chủ sở hữu được thực hiện trong năm 2023, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có thông báo bằng văn bản cho Công ty và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty.</p> <p>14. Nguồn vốn sử dụng để phát hành cổ phiếu: Nguồn vốn sử dụng để phát hành cổ phiếu căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty, bao gồm các nguồn sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nguồn vốn sử dụng để phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022: từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến 31/12/2022 căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty. + Nguồn vốn sử dụng để phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu: từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tính đến 31/12/2022 căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty. <p>15. Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành: Sau khi hoàn tất việc phát hành, số vốn điều lệ tăng thêm sẽ được sử dụng cho mục đích bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty.</p> <p>16. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung: Toàn</p>	



Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>bộ số cổ phần phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu và số cổ phần phát hành để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký lưu ký và niêm yết tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngay sau khi hoàn tất việc phát hành theo đúng quy định pháp luật.</p> <p><u>Điều 2: Ủy quyền</u></p> <p>Hội đồng quản trị thông qua việc ủy quyền cho Giám đốc Công ty thực hiện các công việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện hồ sơ báo cáo phát hành nộp UBCKNN theo quy định. - Thực hiện các thủ tục phát hành cổ phiếu sau khi có chấp thuận của UBCKNN và báo cáo kết quả phát hành với UBCKNN. - Sửa đổi các điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng thêm sau khi kết thúc đợt phát hành và mọi vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu. - Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch cổ phiếu phát hành tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật. - Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng theo kết quả của đợt phát hành. <p><u>Điều 3: Điều khoản thi hành</u></p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng và trưởng các phòng ban, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>	



III. Ban Kiểm soát (BKS)

1. Thông tin về thành viên BKS

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Đặng Công Đức	Trưởng ban Kiểm soát	Bổ nhiệm 20/4/2019	Cử nhân kinh tế
2	Bà Đặng Thị Trang	Thành viên	Bổ nhiệm 20/4/2019	Cử nhân kinh tế
3	Bà Phan Thị Hàn Phong	Thành viên	Miễn nhiệm 28/4/2023	Cử nhân Ngữ văn
4	Ông Trần Đảm Nhiệm	Thành viên	Bổ nhiệm 28/4/2023	Cử nhân Khoa học

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Ông Đặng Công Đức	2/2	100%	100%	
2	Bà Đặng Thị Trang	2/2	100%	100%	
3	Bà Phan Thị Hàn Phong	1/2	50%	50%	Miễn nhiệm 28/4/2023
4	Ông Trần Đảm Nhiệm	1/2	50%	50%	Bổ nhiệm 28/4/2023

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Căn cứ Nghị quyết HĐQT, ĐHCĐ thường niên năm 2022 và năm 2023, BKS thực hiện việc phân công nhiệm vụ kiểm soát, giám sát tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ đối với HĐQT và Ban Giám đốc điều hành công ty, tập trung các nội dung:

- Triển khai kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính của Công ty

- Giám sát hoạt động của Công ty theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Nghị quyết ĐHCĐ năm 2022 và năm 2023, Nghị quyết HĐQT; giám sát tình hình tài chính, việc sử dụng nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty...

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp hàng quý của Ban Giám đốc điều hành để nắm bắt và giám sát kết quả hoạt động của Công ty theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2022 và năm 2023.

- Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác được HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các Phòng nghiệp vụ tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp thông tin đầy đủ.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

- Ban kiểm soát tham gia công tác kiểm kê định kỳ hằng quý và cả năm của Công ty.

- Ban Kiểm soát tham gia, phối hợp cùng đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính năm 2022.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Lý Xuân Hoàn	26/8/1974	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 30/4/2019
2	Ông Phạm Văn Hải	20/02/1975	Cử nhân luật	Bổ nhiệm ngày 01/12/2020
3	Ông Hồ Văn Lĩnh	01/8/1971	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 16/01/2022

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Minh Tâm	20/01/1970	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm lại ngày 30/4/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty: Không có

046
 ÔNG
 Ồ PH
 ! GIẢ
 HÂN
 . NẢ
 40 E

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tô Thanh Bình		Chủ tịch HĐQT			20/4/2019			Chủ tịch HĐQT
2	Lý Xuân Hoàn		TV HĐQT Giám đốc			20/4/2019			TV HĐQT Giám đốc
3	Nguyễn Thị Minh Tâm		TV HĐQT Kế toán trưởng			20/4/2019		Miễn nhiệm HĐQT ngày 28/4/2023	KTT
4	Phạm Văn Hải		TV HĐQT Phó GD			01/12/2020			TV HĐQT PGĐ
5	Hồ Văn Lĩnh		Phó giám đốc			16/01/2022		Bỏ nhiệm ngày 16/1/2022	Phó giám đốc
6	Nguyễn Duy Nhâm		TV HĐQT			28/4/2020	28/4/2023	Miễn nhiệm ngày 28/4/2023	TV HĐQT
7	Ông Ông Thừa Phú		TV HĐQT			28/4/2023		Bỏ nhiệm ngày 28/4/2023	TV HĐQT
8	Ông Lê Diêm Hùng		TV HĐQT			28/4/2023		Bỏ nhiệm ngày 28/4/2023	TV HĐQT
9	Đặng Công Đức		Trưởng BKS			20/4/2019			Trưởng BKS
10	Đặng Thị Trang		TV BKS PP Kinh doanh - Kho vận			20/4/2019			TV BKS PP KD- KV
11	Phan Thị Hàn Phong		TV BKS			20/4/2019	28/4/2023	Miễn nhiệm ngày 28/4/2023	TV BKS
12	Nguyễn Vũ Thanh Bình		Người công bố thông tin TP Kinh doanh - Kho vận			29/6/2020			Người công bố thông tin TP KD-KV
13	Ông Trần Đàm Nhiệm		TV BKS PP QL In - Vật tư			28/4/2023		Bỏ nhiệm ngày 28/4/2023	TV BKS PP QL In - Vật tư

30
TY
AN
DU
PH
YG
NÁ

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số nghị quyết/ QĐ của ĐHCĐ/ HĐQT/...	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Cổ đông lớn	0400568767	145 Lê Lợi, P. Hải Châu, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng	2010	Nghị quyết HĐQT số 04/NQ-HQĐT ngày 22/7/2021	Mua bán sách	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không phát sinh

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không phát sinh

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tô Thanh Bình		Chủ tịch HĐQT			0	0	
1.1	Nguyễn Thị Thu Hiền		(Vợ)			0	0	
1.2	Tô Vi Anh		(Con)			0	0	
1.3	Tô Trung Nguyên		(Con)			0	0	
1.4	Tô Trang		(Cha)			0	0	
1.5	Tô Thị Thái		(Chị)			0	0	
1.6	Tô Thị Minh		(Em)			0	0	
1.7	Tô Tiến Dũng		(Em)			0	0	
2	Lý Xuân Hoàn		TV HĐQT Giám đốc			0	0	
2.1	Lý Xuân Thi		(Cha)			0	0	
2.2	Bùi Thị Hương		(Mẹ)			0	0	
2.3	Lý Thị Xuân Oanh		(Chị)			0	0	
2.4	Lý Xuân Vũ		(Anh)			0	0	
2.5	Hồ Thị Kiều Na		(Vợ)			0	0	
2.6	Lý Hồ Duy		(Con)			0	0	
2.7	Lý Hồ Viên		(Con)			0	0	



TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Phạm Văn Hải		TV HĐQT Phó giám đốc			0	0	
3.1	Phạm Văn Ngộ		Cha			0	0	
3.2	Nguyễn Thị Lan		Mẹ			0	0	
3.3	Đoàn Thị Hồng Vân		Vợ			0	0	
3.4	Phạm Gia Bảo		Con			0	0	
3.5	Phạm Gia Phúc		Con			0	0	
3.6	Phạm Thị Nga		Chị			0	0	
3.7	Phạm Văn Tiến		Anh			0	0	
3.8	Phạm Văn Dũng		Anh			0	0	
3.9	Phạm Thị Thủy		Chị			0	0	
3.10	Phạm Văn Ngân		Anh			0	0	
4	Hồ Văn Lĩnh		Phó giám đốc			76.100	5,07%	
4.1	Nguyễn Thị Thơ		(Mẹ)			0	0	
4.2	Nguyễn Thị Hòa		(Vợ)			0	0	
4.3	Hồ Thảo Linh		(Con)			0	0	
4.4	Hồ Thực Nhi		(Con)			0	0	
4.5	Hồ Đức Khôi		(Con)			0	0	
4.6	Hồ Quang		(Anh)			0	0	
4.7	Hồ Phát		(Anh)			0	0	
4.8	Hồ Văn Lin		(Anh)			0	0	
5	Nguyễn Thị Minh Tâm		TV HĐQT KTT			2.614	0,17%	
5.1	Từ Thị Hạnh		(Mẹ)			0	0	
5.2	Đặng Văn Chí		(Chồng)			0	0	
5.3	Đặng Nguyễn Nhật Minh		(Con)			0	0	
5.4	Đặng Nguyễn Nhật Quang		(Con)			0	0	
5.5	Nguyễn Minh Hùng		(Em)			0	0	
5.6	Nguyễn Thị Minh Tuyên		(Em)			0	0	
5.7	Nguyễn Thị Minh Thu		(Em)			0	0	

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với cổ đồng nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6	Nguyễn Duy Nhâm		TV HĐQT			0	0	
6.1	Nguyễn Duy Châm		(Cha)			0	0	
6.2	Đỗ Thị Tú		(Mẹ)			0	0	
6.3	Lê Thị Thu Sương		(Vợ)			0	0	
6.4	Nguyễn Lê Phương		(Con)			0	0	
6.5	Nguyễn Nam Phương		(Con)			0	0	
6.6	Nguyễn Lê Uyên Phương		(Con)			0	0	
6.7	Nguyễn Thị Trang		(Em)			0	0	
6.8	Nguyễn Thị Nga		(Em)			0	0	
6.9	Nguyễn Thị Huyền		(Em)			0	0	
7	Ông Thừa Phú		TV HĐQT			2.500	0,17%	
7.1	Ông Văn Kinh		Cha ruột			0	0	Mất
7.2	Phan Thị Cái		Mẹ ruột			0	0	
7.3	Hà Thị Thu Thảo		Vợ			0	0	
7.4	Ông Thị Bảo Ngân		Con			0	0	
7.5	Ông Gia Phước		Con			0	0	
7.6	Ông Thị Ngọc		Chị ruột			0	0	
7.7	Ông Thị Trân		Chị ruột			0	0	
7.8	Ông Thị Hường		Chị ruột			0	0	
7.9	Ông Thị Hoàng		Chị ruột			0	0	
7.10	Ông Thị Vũ		Chị ruột			0	0	
7.11	Ông Tự Cường		Em ruột			0	0	
7.11	Ông Thị Kỹ Thuật		Em ruột			8.000	0,53%	
7.12	Đặng Nguyên		Anh rể			0	0	
7.13	Trần Năm		Anh rể			0	0	
7.14	Trần Nguyên Mỹ		Anh rể			0	0	
7.15	Nguyễn Văn Xanh		Anh rể			0	0	
7.16	Trần Văn Mười		Anh rể			0	0	
7.17	Ngô Tấn Minh		Em rể			0	0	

040
C
C
ACH
AI TH
ĐÀ
NH PH

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Đặng Công Đức		Trưởng BKS			0	0	
8.1	Đặng Nguyễn		(Cha)			0	0	
8.2	Ông Thị Ngọc		(Mẹ)			0	0	
8.3	Vô Huỳnh Thụy Thanh		(Vợ)			0	0	
8.4	Đặng Thị Ngọc Dung		(Chị)			0	0	
8.5	Đặng Thị Bảo Trâm		(Em)			0	0	
8.6	Đặng Công Minh Đạt		(Con)					
8.7	Đặng Công Minh Khang		(Con)					
9	Đặng Thị Trang		TV BKS; PP KD-KV			3.669	0,24%	
9.1	Phan Ngọc Vân		(Chồng)			0	0	
9.2	Phan Công Nam		(Con)			0	0	
9.3	Đặng Thị Kim Vũng		(Chị)			0	0	
9.4	Đặng Thị Huấn		(Chị)			0	0	
9.5	Đặng Giản		(Anh)			0	0	
9.6	Đặng Ngộ		(Anh)			0	0	
9.7	Đặng Thị Mai		(Chị)			0	0	
10	Phan Thị Hàn Phong		TV BKS			5.392	0,35%	
10.1	Phan Minh Trung		(Cha)			0	0	
10.2	Nguyễn Thị Thúy Kiều		(Mẹ)			0	0	
10.3	Phan Thị Hồng Phượng		(Em)			0	0	
10.4	Phạm Quốc Bảo		(Chồng)			0	0	
10.5	Phạm Phan An		(Con)			0	0	
10.6	Phạm Phan Khang		(Con)			0	0	
11	Nguyễn Vũ Thanh Bình		Người công bố thông tin TP KD-KV			3.000	0,2%	
11.1	Nguyễn Thanh Minh		(Cha ruột)			0	0	
11.2	Vũ Thị Xuyên		(Mẹ ruột)			0	0	
11.3	Nguyễn Vũ Thanh Hải		(Anh ruột)			0	0	
11.4	Ngô Thị Thu Thành		Chị dâu			0	0	

463
 NG T
 PHA
 GIÁO
 ANH
 VĂN
 Đ

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.5	Phạm Thị Ngọc Ánh		(Vợ)			0	0	
11.6	Phạm Ngọc Anh		Cha vợ			0	0	Mất
11.7	Nguyễn Thị Thùy		Mẹ vợ			0	0	
11.8	Nguyễn Gia Khang		(Con ruột)			0	0	
11.9	Nguyễn Gia Khiêm		(Con ruột)			0	0	
12	Lê Diễm Hùng		TV HĐQT			0	0	
12.1	Hồ Thị Trinh Nữ		Vợ			0	0	
12.2	Lê Hồ Gia Khang		Con ruột			0	0	
12.3	Lê Hồ Gia Ái		Con ruột			0	0	
12.4	Lê Mua		Cha đẻ			0	0	Mất
12.5	Đặng Thị Chít		Mẹ đẻ			0	0	Mất
12.6	Hồ Triền		Cha vợ			0	0	
12.7	Đỗ Thị Đức		Mẹ vợ			0	0	
12.8	Lê Thị Xuân		Chị ruột			0	0	
12.9	Lê Thương		Anh ruột			0	0	
12.10	Lê Thị Phượng		Chị ruột			0	0	
12.11	Lê Thị Hoà		Chị ruột			0	0	
12.12	Lê Thị Bình		Chị ruột			0	0	
12.13	Lê Thị Thuận		Chị ruột			0	0	
13	Trần Đam Nhiệm		TV BKS; PP QL In - Vật tư			0	0	
13.1	Lê Thị Bích Thùy		(Vợ)			0	0	
13.2	Trần Thị Kim Ngân		(Con)			0	0	
13.3	Trần Thị Kim Ngọc		(Con)			0	0	
13.4	Hồ Thị Cúc		(Mẹ ruột)			0	0	
13.5	Lê Đình Khải		(Bố vợ)			0	0	
13.6	Trần Thị Nhung		(Mẹ vợ)			0	0	
13.7	Trần Thị Lãm		(Chị ruột)			0	0	
13.8	Trần Thị Đa Lý		(Chị ruột)			0	0	
13.9	Trần Thị Đông Tín		(Chị ruột)			0	0	

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.10	Trần Thị Thống		(Em ruột)			0	0	
13.11	Nguyễn Văn Lương		(Anh rể)			0	0	
13.12	Và Tấn Dũng		(Anh rể)			0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không phát sinh

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu

